TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CỜ ĐỎ
TP. CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Pc

Số: 25/2019/QĐST-HNGĐ

Cờ Đỏ, ngày 25 tháng 01 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 398/2018/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2018, giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1985

Địa chỉ: Xã H, huyện Đ thành phố Cần Thơ.

2. Bị đơn: Anh Bùi Văn P, sinh năm 1982

Địa chỉ: Xã H, huyện Đ thành phố Cần Thơ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17-01-2019 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị M và anh Bùi Văn P.

(Đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 95 do Ủy ban nhân dân xã H, huyện Đ, thành phố Cần Thơ cấp ngày 28 tháng 7 năm 2011).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị M và anh Bùi Văn P thuận tình ly hôn.

Về nuôi con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Bùi Minh K, sinh ngày 18-9-2018. Anh P đồng ý giao con cho chị M trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành.

Anh P tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi con tròn 18 tuổi. Thời gian thực hiện cấp dưỡng tính từ tháng 02-2019.

Anh P được quyền đi lại thăm và chăm sóc con chung, không ai có quyền cản trở.

Về chia tài sản: Anh, chị xác định không có.

Về nghĩa vụ trả nợ: Anh, chị xác định không có.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị M tự nguyện nộp 150.000đồng án phí sơ thẩm ly hôn và nộp thay anh P 150.000đồng án phí cấp dưỡng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng chị đã nộp theo biên lai thu số 001216 ngày 13 tháng 12 năm 2018.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi ban hành không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục Pc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- UBND xã nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Minh Viễn